

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG SƠN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 06/2018/HS - ST
Ngày: 01 - 8 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG SƠN -TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Doãn Đức Hà

Bà Nguyễn Thị Nguyễn

- Thư ký phiên tòa:

Ông Nguyễn Phạm Trí Đôn - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Nguyệt Quế - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2018/HSST ngày 22/6/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2018/HSST - QĐ ngày 18/7/2018 đối với bị cáo:

Lê Văn H - sinh năm 1986.

Nơi cư trú: xã N, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H1 và bà Trần Thị V; có vợ là Nguyễn Thị L và 03 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Cháu Lê Thị Khánh V - sinh ngày 22/10/2008 (Đã chết).

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Anh Lê Văn T - sinh năm 1976 (Bỏ để bị hại). Có mặt.

Địa chỉ: xã N, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 04 tháng 4 năm 2018, Lê Văn H có giấy phép lái xe hạng C do Sở GTVT Hà Nội cấp ngày 16/3/2018 điều khiển xe công nông tự chế chở đất đá từ nhà ở xã N, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa đi trên đường xóm đến nhà ông Nguyễn Văn H ở cùng thôn để đổ đất đá. Trên đường điều khiển xe Lê Văn H không quan sát về phía sau, khi xe đến móng nhà ông Nguyễn Văn H ở bên trái theo hướng đi của xe, Lê Văn H giảm tốc độ và nhìn sang bên trái của xe để lùi

vào khu vực móng để đổ đất. Trong suốt quá trình lùi xe H không hề quan sát về phía sau và bên phải xe cũng không có tín hiệu cảnh báo gì. Khi xe công nông lùi gần vuông góc với đường xóm thì H nghe phía trước bên phải bánh phụ xe công nông có tiếng va chạm. H nhìn phía trước thấy cháu Văn Thị Lam A - sinh năm 2008 ở xã N, huyện Đông Sơn đang đứng ở dưới lòng mương, H dừng xe đi xuống thì thấy có một chiếc xe đạp đang nằm đổ nghiêng bên phải về phía mương; đồng thời thấy cháu Lê Thị Khánh V - sinh năm 2008 ở xã N, huyện Đông Sơn đang nằm sấp, mặc áo chống nắng, người có nhiều máu, mặt hướng về bánh phụ phía trước bên phải. Thấy vậy Lê Văn H kêu cứu mọi người và đưa cháu V đi cấp cứu. Lúc đó có anh Nguyễn Văn H1 con ông H cùng với bị cáo đưa cháu V đi cấp cứu. Tuy nhiên trên đường đi cháu V đã chết nên bị cáo đưa cháu V về nhà ở xã N, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Sau khi vụ tai nạn xảy ra Cơ quan CSĐT Công an huyện Đông Sơn và các cơ quan chức năng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, tử thi, khám nghiệm các dấu vết trên phương tiện xe công nông, lấy lời khai nhân chứng, trưng cầu giám định phương tiện gây tai nạn, xác định như sau:

** Về hiện trường: (BL 03 - 04):*

- Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường liên thôn (Đường thôn Cộng đi thôn Phúc Đoàn). Đoạn đường rải đất đá lô nhô, lòng đường rộng 3m10, đoạn xảy ra tai nạn giao nhau với cống vào nhà ông Nguyễn Văn H - sinh năm 1965 ở xã N, huyện Đông Sơn (nhà ông H đang xây dựng). Theo chiều thôn Phúc Đoàn đi thôn Cộng bên phải là mương bê tông, rộng đáy là 336m, mặt trên là 1m10 cao 70cm, bên trái là tường rào cao 1m10 x 23cm.

- Vết cà: Có đặc điểm màu trắng, cà trên mặt thành mương nước bên phải có kích thước 14 x 1cm, chiều dài vết từ trên xuống dưới, đầu vết cách mép thành cống bên phải theo chiều đã chọn là 41cm, cách trục bánh xe trước bên trái là 3m20, cách trục bánh trước bên phải xe công nông là 3m50.

- Xe công nông tự chế: Trục trước bánh xe bên phải cách mép đường phải là 1m15, cách đầu vết cà là 3m50, cách mốc là 21m30. Trục trước bánh xe bên trái đến mép đường phải là 1m70 và cách đầu vết cà là 3m20.

** Về phương tiện: (BL 36 - 39):*

- Dấu vết xe công nông:

Má ngoài lớp trước bên phải tương ứng đầu hàng số “ 7.00 - 16 ” có vết tỳ trượt làm sạch bụi đất, kích thước 8,5 x 6cm, vết có chiều ngược chiều chuyển động tiến chệch từ tâm ra ngoài, mặt vết in các hoa văn dạng hoa văn lớp xe đạp.

Má ngoài lớp trước bên phải có các vết tỳ trượt không liên tục làm sạch bụi đất theo chiều từ ngoài vào tâm, mặt các vết một số vị trí in các vân dạng vân vải.

Đặc điểm xe công nông: Là xe tự chế, không có đăng ký, không có kiểm định an toàn phương tiện, không đèn, xi nhan, còi và gương chiếu hậu.

- Dấu vết xe đạp:

Mặt và má trái lớp trước cách đầu hàng chữ “ COSMOS ” 6cm (cùng chiều chuyển động tiến) có vết tỳ trượt kích thước 10 x 2.5cm, vết có chiều cùng chiều chuyển động tiến, chệch từ ngoài vào tâm, mặt vết bám dính bụi đất.

Ngày 05/4/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện Đông Sơn đã có Quyết định trưng cầu giám định phòng PC54 Công an tỉnh Thanh Hóa xác định hệ thống

dấu vết để lại trên xe công nông và xe đạp. Tại bản kết luận giám định số 777/PC54 ngày 13/4/2018 phòng PC54 Công an tỉnh Thanh Hóa xác định: “Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Má ngoài lốp trước bên phải tương ứng đầu hàng số “7.00 - 16” của xe công nông với mặt và má trái lốp trước cách đầu hàng chữ “COSMOS” 6cm của xe đạp. Tại thời điểm xảy ra va chạm xe công nông có hướng chuyển động gần vuông góc từ trái sang phải so với hướng chuyển động của xe đạp. Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cà số 2 được thể hiện trên sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm hiện trường”. (BL 52 - 53).

Để có căn cứ làm rõ nội dung vụ án, ngày 07/5/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện Đông Sơn đã có Công văn yêu cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa trả lời rõ khi xảy ra va chạm xe công nông đang tiến hay lùi. Ngày 09/5/2018 phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa có công văn trả lời Cơ quan CSĐT Công an huyện Đông Sơn: “Không đủ cơ sở xác định thời điểm va chạm xe công nông đang chuyển động tiến hay chuyển động lùi” (BL 54-55).

** Về khám nghiệm tử thi: (BL 14 - 15):*

- Khám ngoài:

Phía trên bên ngoài mặc áo chống nắng chàm bi màu xanh trắng. Phía dưới mặc quần bò ống dài màu xanh. Mặt ngoài toàn bộ ống quần trái có vết tỳ trượt không liên tục, mặt vết bám dính bụi đất và in các hoa văn dạng ta loa lốp, vết có chiều từ sau về trước, từ trái sang phải.

Vết xây xước da, bầm tím không rõ hình, kích thước 20cm x 12cm tại vùng trán thái dương trái và vùng mặt trái. Vết có chiều từ trước về sau, từ phải qua trái, chéo từ trên xuống dưới.

Vết bầm tím xây xước da không rõ hình, không liên tục, kích thước 10cm x 7,5cm vùng ngực phải.

Vết xây xước da không rõ hình, kích thước 13cm x 15cm vùng hông phải, vùng lưng phải. Vết có chiều từ trái qua phải, từ trên xuống dưới.

Vết bầm tím không rõ hình, không liên tục, kích thước 28cm x 12cm mặt trước ngoài đùi phải.

Vết bầm tím không liên tục, kích thước 16cm x 13cm mặt ngoài sau 1/3 trên đến 1/3 giữa đùi trái. Bề mặt vết in các hoa văn dạng ta loa lốp, hai đường cách nhau 4,5cm.

Vết bầm tím không rõ hình, kích thước 3cm x 2,5cm mặt ngoài gối trái.

- Khám trong:

Rạch da đầu: Tổ chức dưới da đầu vùng trán đỉnh chàm thái dương trái tụ máu. Cơ thái dương trái tụ máu, cơ thái dương phải màu sắc đồng nhất không thấy tổn thương. Xương hộp sọ vùng đỉnh thái dương trái bị vỡ lún có mảnh rời, trong diện: 10cm x 6cm. Màng cứng không bị rách. Tụ máu màng mềm bán cầu não trái. Não thất chứa dịch máu.

** Về dân sự:* Sau khi xảy ra tai nạn bị cáo và gia đình đã đến thăm hỏi, động viên và tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng). Đại diện gia đình bị hại đã nhận số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì thêm, đồng thời có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

** Về vật chứng:*

Ngày 14/5/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện Đông Sơn đã trả lại chiếc xe đạp cho cháu Lê Thị Khánh V do đại diện là bà Nguyễn Thị K(mẹ đẻ) nhận.

Đối với chiếc xe công nông tự chế, quá trình điều tra xác định xe của bị cáo là phương tiện dùng vào việc phạm tội hiện đang quy trữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Sơn để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 06/CT - VKSĐS ngày 22/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn truy tố bị cáo Lê Văn H về tội: “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của BLHS 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như cáo trạng đã nêu và đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của BLHS và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo; điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 đến 30 tháng. Về dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên không xét. Về vật chứng: Chiếc xe công nông tự chế của bị cáo là vật cấm lưu hành nên tịch thu (bán phế liệu) sung vào công quỹ.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời sau cùng bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{1 Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục và tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

{2} Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định cùng các tài liệu khác phản ánh trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở chứng minh: Khoảng 12 giờ ngày 04/4/2018 Lê Văn H điều khiển xe công nông tự chế chở đất đá từ nhà ở xã N, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa đi trên đường xóm đến nhà ông Nguyễn Văn H ở cùng thôn để đổ đất đá. Trên đường điều khiển xe Lê Văn H không quan sát về phía sau, khi xe đến móng nhà ông Nguyễn Văn H ở bên trái theo hướng đi của xe, bị cáo giảm tốc độ và nhìn sang bên trái của xe để lùi vào khu vực móng để đổ đất. Trong suốt quá trình lùi xe bị cáo không hề quan sát về phía sau và bên phải xe cũng không có tín

hiệu cảnh báo gì. Khi xe công nông lùi gần vuông góc với đường xóm thì va chạm với xe đạp do cháu Lê Thị Khánh V điều khiển. Hậu quả làm cháu V chết.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội danh và khung hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của BLHS 2015. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn truy tố bị cáo về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của BLHS là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

{3} Đánh giá tính chất của vụ án và nhân thân của bị cáo:

Hiện nay tình trạng vi phạm luật giao thông xảy ra phổ biến, nhiều vụ tai nạn giao thông gây hậu quả nghiêm trọng về tài sản, tính mạng, sức khỏe. Nguyên nhân chủ yếu do sự thiếu ý thức của người điều khiển phương tiện khi tham gia giao thông. Bị cáo Lê Văn H do không chú ý quan sát nên đã lùi xe và gây tai nạn cho cháu V, hậu quả làm cháu V chết. hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến trật tự an toàn giao thông và tính mạng của người khác. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm do hành vi của mình gây ra. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét nhân thân bị cáo là người không có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi vi phạm của mình, đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại, đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bố bị cáo tham gia trong kháng chiến chống Mỹ hiện là bệnh binh 51% đang hưởng chính sách ưu đãi của Nhà nước.

Vì vậy căn cứ điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS 2015 và không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi cộng đồng xã hội mà áp dụng Điều 65 BLHS 2015 và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cho bị cáo hưởng án treo cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ sức giáo dục và phòng ngừa chung.

{4} Về dân sự: Các bên đã thỏa thuận xong không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

{5} Về vật chứng:

- Chiếc xe đạp của cháu Lê Thị Khánh V đã trả lại cho mẹ cháu là Nguyễn Thị K nên HĐXX không xem xét.

- Đối với xe công nông tự chế do bị cáo điều khiển gây tai nạn: Theo quy định tại điểm a khoản 2 Nghị quyết số 32/2007/NQ-CP ngày 29/6/2007 của Chính phủ về một số giải pháp cấp bách nhằm kiểm chế tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông có quy định: Từ ngày 01/01/2008, đình chỉ lưu hành ô tô đã hết niên hạn sử dụng, xe công nông, xe tự chế 3,4 bánh. Trường hợp cố tình vi phạm sẽ bị tịch thu xử lý bán phế liệu, sung vào công quỹ. Như vậy xe công nông tự chế của bị cáo đã bị cấm lưu hành, nhưng bị cáo vẫn cố tình sử dụng dẫn đến gây tai nạn cho cháu V nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS tịch thu (bán phế liệu) sung vào công quỹ

{6} Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của BLHS 2015 và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo. Khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 21; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án; Mục 1, Phần I Danh mục án phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn H phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Xử phạt: Bị cáo Lê Văn H 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo H cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

- Về dân sự: Công nhận phần dân sự đã giải quyết xong.

- Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu (bán phế liệu) sung công quỹ xe công nông đầu ngang, tự chế hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng và phiếu nhập kho ngày 18/6/2018).

- Án phí: Bị cáo Lê Văn H phải nộp 200.000đ án phí HSST

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND H Đông Sơn;
- THADS huyện Đông Sơn;
- Công an huyện Đông Sơn;
- UBND xã N, huyện Đông Sơn;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đào Thị Thu Thủy

HỘI ĐỒNG XÉT SỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Nguyễn

Doãn Đức Hà

Đào Thị Thu Thủy

HỘI ĐỒNG XÉT SỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thủy Doãn Đức Hà

Đào Thị Thu Thủy